



Đèn TL5 dễ sử dụng

TL5 Essential HE Super 80

Đèn Philips TL5 Essential Super80 là loại đèn huỳnh quang mới mang đến cho các hộ gia đình và người dùng chuyên nghiệp một giải pháp chiếu sáng tinh gọn mỹ mãn, với độ tin cậy cao ở mức giá thấp.

Lợi ích

- Kích thước ống nhỏ hơn 40% so với đèn huỳnh quang T8. Giảm chi phí chiếu sáng, lưu trữ và vận chuyển
- Ống mỏng 16 mm cho phép thiết kế bộ đèn nhỏ gọn và linh hoạt hơn
- Cho quang thông tối đa ở nhiệt độ môi trường 35°C, phù hợp với chiếu sáng chức năng đơn thuần
- Tạo không gian làm việc và sinh hoạt thoải mái với chỉ số hoàn màu lớn hơn 80
- Mang đến giải pháp chiếu sáng chất lượng cao và đáng tin cậy mà không tốn kém
- Có thể thay đổi không khí bằng ánh sáng từ trắng ấm đến trắng mát

Tính năng

- Đường kính nhỏ chỉ 16mm
- Công nghệ “Phòng lạnh” (“Cold Chamber”)
- Được sử dụng với chấn lưu điện tử chỉ dành cho dòng TL5
- Hoạt động ở nhiệt độ từ 5°C đến 50°C

Ứng dụng

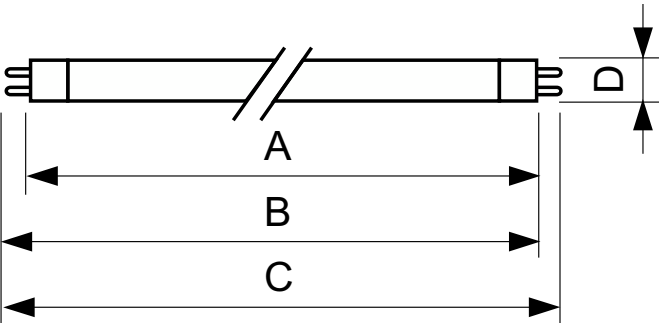
- Thích hợp để sử dụng cho các địa điểm cần đèn tiết kiệm năng lượng, hiệu suất cao, nhỏ gọn. Bao gồm văn phòng, cửa hiệu, siêu thị, trường học, bệnh viện và chiếu sáng công nghiệp.

Cảnh báo và An toàn

- Tuổi thọ 20.000 giờ (khi đèn còn duy trì 50% công năng với chu kỳ chiếu sáng 3 giờ) với chấn lưu làm nóng trước tuân thủ ENEC. Công năng suốt thời gian sử dụng có thể khác nếu sử dụng chấn lưu không tuân thủ ENEC.

TL5 Essential HE Super 80

Bản vẽ kích thước



Product	D (max)	A (max)	B (max)	B (min)	C (max)
TL5 Essential 14W/830 1SL/40	17,0 mm	549,0 mm	556,1 mm	553,7 mm	563,2 mm
TL5 Essential 14W/840 1SL/40	17,0 mm	549,0 mm	556,1 mm	553,7 mm	563,2 mm
TL5 Essential 14W/865 1SL/40	17,0 mm	549,0 mm	556,1 mm	553,7 mm	563,2 mm
TL5 Essential 28W/830 1SL/40	17,0 mm	1.149,0 mm	1.156,1 mm	1.153,7 mm	1.163,2 mm
TL5 Essential 28W/840 1SL/40	17,0 mm	1.149,0 mm	1.156,1 mm	1.153,7 mm	1.163,2 mm
TL5 Essential 28W/865 1SL/40	17,0 mm	1.149,0 mm	1.156,1 mm	1.153,7 mm	1.163,2 mm

Thông tin chung	
Đế dui đèn	G5
Tuổi thọ danh định	15.000 h
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Chỉ số hoàn màu (CRI)	82
Vận hành và điện	
Dòng điện bóng đèn (Danh định)	0,170 A
Điều khiển và điều chỉnh độ sáng	
Có thể điều chỉnh độ sáng	Không
Cơ khí và vỏ đèn	
Hình dạng bóng đèn	T5
Phê duyệt và ứng dụng	
Hàm lượng thủy ngân (Hg) (Danh định)	2,0 mg

Thông tin kỹ thuật về đèn

Order Code	Full Product Name	Ký hiệu	Nhiệt độ	Quang hiệu	Quang thông
		màu sắc	màu tương ứng (Nom)	(định mức) (Danh định)	
927925983058	TL5 Essential 14W/830 1SL/40	Trắng ấm (WW)	3000 K	88 lm/W	1.350 lm
927925984058	TL5 Essential 14W/840 1SL/40	Trắng mát (CW)	4000 K	88 lm/W	1.350 lm
927925986558	TL5 Essential 14W/865 1SL/40	Ánh sáng ban ngày mát	6500 K	84 lm/W	1.260 lm

Order Code	Full Product Name	Ký hiệu	Nhiệt độ	Quang hiệu	Quang thông
		màu sắc	màu tương ứng (Nom)	(định mức) (Danh định)	
927926783058	TL5 Essential 28W/830 1SL/40	Trắng ấm (WW)	3000 K	94 lm/W	2.900 lm
927926784058	TL5 Essential 28W/840 1SL/40	Trắng mát (CW)	4000 K	94 lm/W	2.900 lm
927926786558	TL5 Essential 28W/865 1SL/40	Ánh sáng ban ngày mát	6500 K	94 lm/W	2.700 lm

Vận hành và điện

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
927925983058	TL5 Essential 14W/830 1SL/40	14,3 W
927925984058	TL5 Essential 14W/840 1SL/40	14,3 W
927925986558	TL5 Essential 14W/865 1SL/40	14 W

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
927926783058	TL5 Essential 28W/830 1SL/40	27,8 W
927926784058	TL5 Essential 28W/840 1SL/40	27,8 W
927926786558	TL5 Essential 28W/865 1SL/40	27,8 W

TL5 Essential HE Super 80

Phê duyệt và ứng dụng

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h
927925983058	TL5 Essential 14W/830 1SL/40	-
927925984058	TL5 Essential 14W/840 1SL/40	15 kWh
927925986558	TL5 Essential 14W/865 1SL/40	15 kWh

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h
927926783058	TL5 Essential 28W/830 1SL/40	31 kWh
927926784058	TL5 Essential 28W/840 1SL/40	31 kWh
927926786558	TL5 Essential 28W/865 1SL/40	31 kWh

